TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-6-2023
"V/v xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Thanh Liêm
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 261/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05/5/2023 về việc Tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Hồng S, sinh năm 1976.

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường H, khóm 6, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ cư trú: Phòng số 01, Nhà trọ K, đường Ng, khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đỗ Hồng S trình bày:

Về hôn nhân: Bà Đỗ Hồng S và ông Nguyễn Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2003, tại UBND xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Hiện bà S và ông T mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, nên bà S yêu cầu xin ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà Đỗ Hồng S và ông Nguyễn Văn T có 02 người con chung tên Nguyễn Hiền M, sinh ngày 22/9/2003; Nguyễn Tuấn S1, sinh ngày 06/10/2015. Khi ly hôn bà S yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Tuấn S1, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Đối với Nguyễn Hiền M, hiện đã trưởng thành nên bà S không đặt ra yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đỗ Hồng S xác định bà và ông Nguyễn Văn T không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Hồng S đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2003, tại UBND xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Hiện ông T và bà S đã ly thân hơn 02 năm, do đó ông T đồng ý ly hôn với bà S.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Hồng S có 02 người con chung tên Nguyễn Hiền M, sinh ngày 22/9/2003; Nguyễn Tuấn S1, sinh ngày 06/10/2015. Khi ly hôn ông T yêu cầu giao cháu S1 cho bà S nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu M đã thành niên, ông T không đặt ra yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn T xác định ông và bà Đỗ Hồng S không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận việc nên ông T yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Văn T xin vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Bà Đỗ Hồng S và ông Nguyễn Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2003, tại UBND xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân tự nguyện. Bà S cho rằng thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, nên bà S yêu cầu xin ly hôn với ông T. Ông T xác định vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đã ly thân hơn 02 năm, nên đồng ý ly hôn với bà S. Hội đồng xét xử thấy bà S yêu cầu xin ly hôn và được ông T đồng ý. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận, cho bà S ly hôn với ông T.

[3] Bà Đỗ Hồng S và ông Nguyễn Văn T có 02 người con chung tên Nguyễn Hiền M, sinh ngày 22/9/2003; Nguyễn Tuấn S1, sinh ngày

06/10/2015. Khi ly hôn bà S yêu cầu được nuôi dưỡng cháu S1, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của bà S được ông T đồng ý, phù hợp với nguyện vọng con chung nên được chấp nhận. Cần giao cháu Nguyễn Tuấn S1 cho bà S trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Đối với Nguyễn Hiền M, hiện đã trưởng thành, bà S và ông T không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đỗ Hồng S và ông Nguyễn Văn T xác định ông, bà không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều: 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Hồng S, cho bà Đỗ Hồng S ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tuấn S1, sinh ngày 06/10/2015 cho bà Đỗ Hồng S trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà Đỗ Hồng S phải nộp 300.000 đồng. Ngày 05/5/2023, bà S có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003301, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu nộp Ngân sách nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.